

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGÀNH LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH KON TUM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 186 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

**PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
I	Lĩnh vực: Lao động, Tiền lương và Bảo hiểm xã hội (06 TTHC)	
1	Đăng ký nội quy lao động của các doanh nghiệp	<i>Thông tư số 32/2014/TT- BLĐTBXH ngày 01 tháng 12 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội</i>
2	Gửi thỏa ước tập thể cấp doanh nghiệp	
3	Đăng ký hợp đồng lao động thực tập thời hạn dưới 90 ngày	
4	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	
5	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	
6	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	

Tổng cộng: 06 Thủ tục hành chính (cấp tỉnh 06 thủ tục)

PHẦN II
NỘI DUNG CHI TIẾT CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục: Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp

Trình tự thực hiện:	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật và nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - Thành phố Kon Tum - Tỉnh Kon Tum; - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 đến 10h30 và buổi chiều từ 13h30 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ). <p>Bước 2: Cơ quan quản lý nhà nước về lao động cấp tỉnh cấp giấy xác nhận đã nhận hồ sơ đăng ký nội quy lao động cho người sử dụng lao động.</p> <p>Bước 3: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, nếu phát hiện nội quy lao động có quy định trái pháp luật thì cơ quan quản lý nhà nước về lao động cấp tỉnh có văn bản thông báo và hướng dẫn người sử dụng lao động sửa đổi, bổ sung đăng lý lại nội quy lao động.</p> <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 đến 10h30 và buổi chiều từ 13h30 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ).
Cách thức thực hiện:	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc gửi qua đường bưu điện.
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<p>a. Thành phần hồ sơ, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị đăng ký nội quy lao động; - Các văn bản của người sử dụng lao động có quy định liên quan đến kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất. - Biên bản góp ý kiến của tổ chức đại diện tập thể lao động tại cơ sở. - Nội quy lao động. <p>b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
Thời hạn giải quyết:	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện:	Người sử dụng lao động sử dụng từ 10 lao động trở lên
Cơ quan thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Lao động-Thương binh và Xã hội; - Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (phạm vi áp dụng trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp Đăk La).

Kết quả:	Giấy xác nhận đã nhận hồ sơ đăng ký nội quy lao động
Phí, Lệ phí:	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai:	Không
Yêu cầu, điều kiện:	Các quy định của nội quy lao động không trái với pháp luật lao động
Căn cứ pháp lý:	- Bộ Luật lao động năm 2012; - Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ.

2. Thủ tục: Gửi thỏa ước lao động tập thể cấp doanh nghiệp

<p>Trình tự thực hiện:</p>	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật và nộp hồ sơ trực tiếp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - Thành phố Kon Tum - Tỉnh Kon Tum; - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 đến 10h30 và buổi chiều từ 13h30 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ). <p>Bước 2: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lý và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì công chức viết giấy hẹn cho tổ chức. - Trường hợp hồ sơ còn thiếu và chưa hợp lệ thì công chức hướng dẫn về chỉnh sửa, bổ sung (trực tiếp) hoặc trả lời bằng văn bản sau 03 ngày nhận hồ sơ qua đường bưu chính - Trường hợp từ chối phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. <p>Bước 3: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 đến 10h30 và buổi chiều từ 13h30 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ).
<p>Cách thức thực hiện:</p>	<p>Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc gửi qua đường bưu điện.</p>
<p>Thành phần, số lượng hồ sơ:</p>	<p>a. Thành phần hồ sơ, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biên bản lấy ý kiến tập thể của doanh nghiệp - Bản thỏa ước lao động tập thể của doanh nghiệp <p>b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
<p>Thời hạn giải quyết:</p>	<p>15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>
<p>Đối tượng thực hiện:</p>	<p>Người sử dụng lao động</p>
<p>Cơ quan thực hiện:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Lao động-Thương binh và Xã hội; - Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (phạm vi áp dụng trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp Đăk La).
<p>Kết quả:</p>	<p>Công văn xác nhận việc nhận thỏa ước lao động tập thể hoặc công văn thông báo về việc thỏa ước lao động tập thể có nội dung trái pháp luật</p>

Phí, Lệ phí:	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai:	Không
Yêu cầu, điều kiện:	Các quy định trong thỏa ước lao động tập thể không trái với pháp luật lao động hiện hành
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ luật Lao động năm 2012; - Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ - Nghị định 148/2018/NĐ-CP ngày 24/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 05/2015/NĐ-CP

3. Thủ tục: Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập thời hạn dưới 90 ngày

<p>Trình tự thực hiện:</p>	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật và nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - Thành phố Kon Tum - Tỉnh Kon Tum; - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 đến 10h30 và buổi chiều từ 13h30 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ). <p>Bước 2: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lý và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì công chức viết giấy hẹn cho tổ chức. - Trường hợp hồ sơ còn thiếu và chưa hợp lệ thì công chức hướng dẫn về chỉnh sửa, bổ sung (trực tiếp) hoặc trả lời bằng văn bản sau 03 ngày nhận hồ sơ qua đường bưu chính - Trường hợp từ chối phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. <p>Bước 3: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 đến 10h30 và buổi chiều từ 13h30 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ).
<p>Cách thức thực hiện:</p>	<p>Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh hoặc gửi qua đường bưu điện.</p>
<p>Thành phần, số lượng hồ sơ:</p>	<p>a. Thành phần hồ sơ, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đăng ký Hợp đồng nhận lao động thực tập (theo mẫu); - Bản sao Hợp đồng nhận lao động thực tập, có bản dịch bằng tiếng Việt; - Tài liệu chứng minh việc đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài phù hợp với pháp luật của nước tiếp nhận lao động; - Bản sao Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh; - Giấy xác nhận ký quỹ của doanh nghiệp do ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp ký quỹ cấp; <p>b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
<p>Thời hạn giải quyết:</p>	<p>10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>
<p>Đối tượng thực hiện:</p>	<p>Tổ chức, cá nhân</p>

Cơ quan thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Lao động-Thương binh và Xã hội; - Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (phạm vi áp dụng trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp Đăk La).
Kết quả:	Công văn
Phí, Lệ phí:	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai:	Đăng ký Hợp đồng nhận lao động thực tập (<i>Phụ lục số 06 Thông tư số 21/2007/TT-BLĐTBXH ngày 08/10/2007</i>)
Yêu cầu, điều kiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Doanh nghiệp có trụ sở chính trên địa bàn, đưa lao động đi làm việc theo hình thức thực tập nâng cao tay nghề có thời hạn dưới 90 ngày, có văn bản đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập; - Có bản sao hợp đồng nhận lao động thực tập và bản dịch bằng tiếng Việt; - Có tài liệu chứng minh việc đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hình thức thực tập nâng cao tay nghề phù hợp với pháp luật của nước tiếp nhận người lao động thực tập; - Có bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; - Có giấy chứng nhận ký quỹ tại Ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính với mức tiền bằng 10% tiền vé máy bay một lượt từ nước mà người lao động đến làm việc về Việt Nam tính theo số lượng người lao động đi làm việc ở nước ngoài trong Hợp đồng nhận lao động thực tập
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;</i> - <i>Nghị định số 126/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ;</i> - <i>Thông tư số 21/2007/TT-BLĐTBXH ngày 08/10/2007 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</i> - <i>Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BLĐTBXH-NHNNVN ngày 04/09/2007 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội- Ngân hàng Nhà nước;</i>

Phụ lục số 06

Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2007/TT-BLĐTBXH
ngày 08 tháng 10 năm 2007 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

**Tên doanh nghiệp
VIỆT NAM**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng ... năm ...

ĐĂNG KÝ HỢP ĐỒNG NHẬN LAO ĐỘNG THỰC TẬP

Kính gửi: Cục Quản lý lao động ngoài nước/Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh (thành phố)...

1. Tên doanh nghiệp:

.....

- Tên giao dịch:

.....

- Địa chỉ trụ sở chính:

.....

- Điện thoại:; Fax:; E-mail:

.....

- Họ và tên người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:

.....

2. Doanh nghiệp đăng ký Hợp đồng nhận lao động thực tập làm việc tại
..... đã ký ngày tháng năm với đối tác
.....

- Địa chỉ của tổ chức tiếp nhận lao động thực tập:

.....

- Điện thoại:; Fax:

.....

- Người đại diện:

.....

- Chức vụ:

.....

3. Những nội dung chính trong Hợp đồng nhận lao động thực tập:

- Số lượng:, trong đó nữ:

.....

- Ngành nghề:, trong đó: số có nghề:, số không nghề:

.....

- Nơi thực tập (*Tên nhà máy, công trường, viện điều dưỡng, trường học, tàu vận tải, tàu cá,*):

.....

- Địa chỉ nơi thực tập:.....

- Thời hạn hợp đồng:

.....

- Thời gian thực tập (*giờ/ngày*);; số ngày thực tập trong tuần:
.....
 - Mức lương cơ bản:
.....
 - Các phụ cấp khác (*nếu có*):
.....
 - Chế độ làm thêm giờ, làm thêm vào ngày nghỉ, ngày lễ:
.....
 - Điều kiện ăn, ở:
.....
 - Các chế độ bảo hiểm người lao động được hưởng tại nước đến thực tập:
.....
 - Bảo hộ lao động tại nơi thực tập:
.....
 - Các chi phí do đối tác đài thọ:
.....
 - Vé máy bay:
4. Chi phí người lao động phải trả trước khi đi (*nếu có*):
- Vé máy bay:
 - Học phí bồi dưỡng kiến thức cần thiết:
.....
 - Bảo hiểm xã hội (*đóng cho cơ quan BHXH Việt Nam*):
.....
 - Vé máy bay lượt đi:
.....
 - Visa:
.....
 - Thu khác (*nếu có, ghi cụ thể các khoản*):
.....

5. Các khoản thu từ tiền lương của người lao động trong thời gian thực tập ở nước ngoài (*thuế hoặc các loại phí theo quy định của nước đến thực tập, ...*):

6. Dự kiến thời gian xuất cảnh:
.....

Doanh nghiệp cam kết thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật về đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài./.

TỔNG GIÁM ĐỐC
HOẶC GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP
(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

4. Thủ tục: Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động

<p>Trình tự thực hiện:</p>	<p>Bước 1: Người sử dụng lao động đề nghị Sở Lao động – Thương binh và Xã hội nơi người nước ngoài dự kiến làm việc xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động trước ít nhất 07 ngày làm việc, kể từ ngày người lao động nước ngoài bắt đầu làm việc và nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - Thành phố Kon Tum - Tỉnh Kon Tum; - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 đến 10h30 và buổi chiều từ 13h30 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ). <p>Bước 2: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động, Sở Lao động – TB&XH có văn bản xác nhận gửi người sử dụng lao động theo mẫu quy định. Trường hợp không xác nhận thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p> <p>Bước 3: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 đến 10h30 và buổi chiều từ 13h30 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ).
<p>Cách thức thực hiện:</p>	<p>Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh hoặc gửi qua đường bưu điện.</p>
<p>Thành phần, số lượng hồ sơ:</p>	<p>a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động (<i>theo mẫu</i>). - Các giấy tờ để chứng minh người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động. - Các giấy tờ chứng minh người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động là 01 bản chụp kèm theo bản gốc để đối chiếu hoặc 01 bản sao có chứng thực, nếu của nước ngoài thì miễn hợp pháp hóa lãnh sự, nhưng phải dịch ra tiếng Việt và chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam. <p>b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.</p>
<p>Thời hạn giải quyết:</p>	<p>Thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</p>

Đối tượng thực hiện:	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện:	- Sở Lao động-Thương binh và Xã hội; - Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (phạm vi áp dụng trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp Đắk La).
Kết quả:	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động.
Lệ phí :	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai:	Tờ khai đề nghị xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động (<i>Mẫu số 05 Phụ lục III Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH</i>).
Yêu cầu, điều kiện :	<p>Người lao động nước ngoài thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là thành viên góp vốn hoặc chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn; - Là thành viên hội đồng quản trị của công ty cổ phần; - Là luật sư nước ngoài đã được cấp giấy phép hành nghề luật sư tại Việt Nam theo quy định của Luật Luật sư; - Theo quy định của Điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên. - Là học sinh, sinh viên hoặc thực tập tại Việt Nam nhưng người sử dụng lao động phải báo trước 07 ngày với cơ quan quản lý nhà nước về lao động cấp tỉnh - Di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp thuộc phạm vi 11 ngành dịch vụ trong biểu cam kết dịch vụ của Việt Nam với Tổ chức Thương mại thế giới, bao gồm: kinh doanh; thông tin; xây dựng; phân phối; giáo dục; môi trường; tài chính; y tế; du lịch; văn hóa giải trí và vận tải; - Vào Việt Nam để cung cấp dịch vụ tư vấn về chuyên môn và kỹ thuật hoặc thực hiện các nhiệm vụ khác phục vụ cho công tác nghiên cứu, xây dựng, thẩm định, theo dõi đánh giá, quản lý và thực hiện chương trình, dự án sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) theo quy định hay thỏa thuận trong các điều ước quốc tế về ODA đã ký kết giữa cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam và nước ngoài; - Được Bộ Ngoại giao cấp giấy phép hoạt động thông tin, báo chí tại Việt Nam theo quy định của pháp luật; - Được cơ quan, tổ chức của nước ngoài cử sang Việt Nam giảng dạy, nghiên cứu tại trường quốc tế thuộc phạm vi quản lý của cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế tại Việt Nam hoặc được Bộ

	<p>Giáo dục và Đào tạo xác nhận vào giảng dạy, nghiên cứu tại các cơ sở giáo dục, đào tạo tại Việt Nam;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tình nguyện viên có xác nhận của cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế tại Việt Nam. - Vào Việt Nam thực hiện thỏa thuận quốc tế mà cơ quan, tổ chức ở Trung ương, cấp tỉnh ký kết theo quy định của pháp luật. - Học sinh, sinh viên đang học tập tại các trường, cơ sở đào tạo ở nước ngoài có thỏa thuận thực tập trong cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tại Việt Nam. - Có hộ chiếu công vụ vào làm việc cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị- xã hội. - Các trường hợp khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định theo đề nghị của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Người chịu trách nhiệm thành lập hiện diện thương mại.
<p>Căn cứ pháp lý:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ;</i> - <i>Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ;</i> - <i>Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</i> - <i>Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</i>

**TÊN DOANH NGHIỆP/TỔ
CHỨC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

V/v xác nhận người lao động
nước ngoài không thuộc diện cấp
giấy phép lao động

Kính gửi:(1)

1. Tên doanh nghiệp/tổ chức:
2. Loại hình doanh nghiệp/tổ chức (*doanh nghiệp trong nước/doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài/cơ quan, tổ chức/nhà thầu*)
3. Tổng số lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, tổ chức: ... người
Trong đó số lao động nước ngoài là: người
4. Địa chỉ:
5. Điện thoại:6. Email (*nếu có*)
7. Giấy phép kinh doanh (hoạt động) số:
Cơ quan cấp:Có giá trị đến ngày:
- Lĩnh vực kinh doanh (hoạt động):
8. Người nộp hồ sơ của doanh nghiệp/tổ chức để liên hệ khi cần thiết (số điện thoại, email):
- Căn cứ văn bản số...(ngày/tháng/năm) củavề việc chấp thuận sử dụng người lao động nước ngoài, (*tên doanh nghiệp/tổ chức*) đề nghị(2) xác nhận những người lao động nước ngoài sau đây không thuộc diện cấp giấy phép lao động:
9. Họ và tên:
10. Ngày, tháng, năm sinh:11. Giới tính (Nam/Nữ):
12. Quốc tịch:13. Số hộ chiếu:
14. Cơ quan cấp:15. Có giá trị đến ngày:
16. Vị trí công việc:
17. Chức danh công việc:
18. Hình thức làm việc:
19. Trình độ chuyên môn (tay nghề) (*nếu có*):
20. Làm việc tại doanh nghiệp/tổ chức:
21. Địa điểm làm việc:
22. Thời hạn làm việc: Từ (ngày/tháng/năm)đến (ngày/tháng/năm)
23. Trường hợp lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động (*nêu rõ thuộc đối tượng nào quy định tại Điều 7 Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016*):

24. Các giấy tờ chứng minh kèm theo (*liệt kê tên các giấy tờ*):

.....
Xin trân trọng cảm ơn!

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP/TỔ
CHỨC**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu đơn vị

(*Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu*)

Ghi chú: (1) (2) Cục Việc làm - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội/Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố.....

5. Thủ tục: Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam

<p>Trình tự thực hiện:</p>	<p>Bước 1: Trước ít nhất 15 ngày làm việc kể từ ngày người lao động nước ngoài dự kiến bắt đầu làm việc cho người sử dụng lao động thì người sử dụng lao động đó phải nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - Thành phố Kon Tum - Tỉnh Kon Tum; - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 đến 10h30 và buổi chiều từ 13h30 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ). <p>Bước 2: Trong thời gian 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài theo mẫu quy định. Trường hợp không cấp giấy phép lao động thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p> <p>Đối với người lao động nước ngoài làm việc theo hợp đồng, sau khi được cấp giấy phép lao động thì người sử dụng lao động và người lao động nước ngoài phải ký kết hợp đồng lao động bằng văn bản theo quy định của pháp luật Việt Nam trước ngày dự kiến làm việc cho người sử dụng lao động.</p> <p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày ký hợp đồng lao động, người sử dụng lao động phải gửi bản sao hợp đồng lao động đã ký kết tới Sở Lao động-Thương binh và Xã hội đã cấp giấy phép lao động đó.</p> <p>Bước 3: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 đến 10h30 và buổi chiều từ 13h30 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ).
<p>Cách thức thực hiện:</p>	<p>Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh hoặc gửi qua đường bưu điện.</p>
<p>Thành phần, số lượng hồ sơ:</p>	<p>a. Thành phần hồ sơ, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép lao động (<i>theo mẫu</i>). - Giấy chứng nhận sức khỏe hoặc giấy khám sức khỏe do cơ quan, tổ chức y tế có thẩm quyền của nước ngoài hoặc của Việt Nam cấp có giá trị trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày ký kết luận sức khỏe đến ngày nộp hồ sơ;

	<p>- Phiếu Lý lịch tư pháp hoặc văn bản xác nhận người lao động nước ngoài không phải là người phạm tội hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự của nước ngoài cấp. Trường hợp người lao động nước ngoài đã cư trú tại Việt Nam thì chỉ cần phiếu lý lịch tư pháp do Việt Nam cấp.</p> <p>Phiếu Lý lịch tư pháp hoặc văn bản xác nhận người lao động nước ngoài không phải là người phạm tội hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự được cấp không quá 06 tháng, kể từ ngày cấp đến ngày nộp hồ sơ</p> <p>- Văn bản chứng minh là nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia hoặc lao động kỹ thuật. Đối với một số nghề, công việc, văn bản chứng minh trình độ chuyên môn, kỹ thuật của người lao động nước ngoài được thay thế bằng một trong các giấy tờ sau đây:</p> <p>+ Giấy công nhận là nghệ nhân những ngành nghề truyền thống do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp;</p> <p>+ Văn bản chứng minh kinh nghiệm của cầu thủ bóng đá nước ngoài;</p> <p>+ Bằng lái máy bay vận tải hàng không do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp đối với phi công nước ngoài;</p> <p>+ Giấy phép bảo dưỡng tàu bay do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp đối với người lao động nước ngoài làm công việc bảo dưỡng tàu bay.</p> <p><i>Các giấy tờ nêu trên là 01 bản chụp kèm theo bản gốc để đối chiếu hoặc 01 bản sao có chứng thực. Nếu của nước ngoài thì phải được hợp thức hóa lãnh sự, trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước ngoài liên quan đều là thành viên hoặc theo có đi có lại hoặc theo quy định của pháp luật, dịch ra tiếng Việt và chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.</i></p> <p>- 02 ảnh màu (kích thước 4cm x 6cm, phong nền trắng, mặt nhìn thẳng, đầu để trần, không đeo kính màu), ảnh chụp không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ.</p> <p>- Bản sao hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế còn giá trị theo quy định của pháp luật.</p> <p>- Các giấy tờ liên quan đến người lao động nước ngoài:</p> <p>+ Đối với người lao động nước ngoài di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp phải có văn bản của doanh nghiệp nước ngoài cử sang làm việc tại hiện diện thương mại</p>
--	---

của doanh nghiệp nước ngoài đó trên lãnh thổ Việt Nam và văn bản chứng minh người lao động nước ngoài đã được doanh nghiệp nước ngoài đó tuyển dụng trước khi làm việc tại Việt Nam ít nhất 12 tháng;

- + Đối với người lao động nước ngoài vào Việt Nam để thực hiện các loại hợp đồng hoặc thỏa thuận về kinh tế, thương mại, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, khoa học kỹ thuật, văn hóa, thể thao, giáo dục, giáo dục nghề nghiệp và y tế phải có hợp đồng hoặc thỏa thuận ký kết giữa đối tác phía Việt Nam và phía nước ngoài, trong đó phải có thỏa thuận về việc người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;
- + Đối với người lao động nước ngoài là nhà cung cấp dịch vụ theo hợp đồng phải có hợp đồng cung cấp dịch vụ ký kết giữa đối tác phía Việt Nam và phía nước ngoài và văn bản chứng minh người lao động nước ngoài đã làm việc cho doanh nghiệp nước ngoài không có hiện diện thương mại tại Việt Nam được ít nhất 02 năm;
- + Đối với người lao động nước ngoài vào Việt Nam để chào bán dịch vụ phải có văn bản của nhà cung cấp dịch vụ cử người lao động nước ngoài vào Việt Nam để đàm phán cung cấp dịch vụ;
- + Đối với người lao động nước ngoài làm việc cho tổ chức phi chính phủ nước ngoài, tổ chức quốc tế tại Việt Nam được phép hoạt động theo pháp luật Việt Nam phải có giấy chứng nhận của tổ chức phi chính phủ nước ngoài, tổ chức quốc tế được phép hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam;
- + Đối với người lao động nước ngoài là người chịu trách nhiệm thành lập hiện diện thương mại phải có văn bản của nhà cung cấp dịch vụ cử người lao động nước ngoài vào Việt Nam để thành lập hiện diện thương mại của nhà cung cấp dịch vụ đó;
- + Đối với người lao động nước ngoài là nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia hoặc lao động kỹ thuật mà tham gia vào hoạt động của doanh nghiệp nước ngoài đã thành lập hiện diện thương mại tại Việt Nam thì phải có văn bản chứng minh người lao động nước ngoài được tham gia vào hoạt động của doanh nghiệp nước ngoài đó.

Các giấy tờ theo quy định tại Khoản này là 01 bản chụp kèm theo bản gốc để đối chiếu hoặc 01 bản sao có chứng thực, nếu của nước ngoài thì miễn hợp pháp hóa lãnh sự, nhưng phải dịch ra tiếng Việt và chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.

	b. Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết:	Thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện:	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện:	- Sở Lao động-Thương binh và Xã hội; - Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (phạm vi áp dụng trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp Đăk La).
Kết quả:	Giấy phép lao động được cấp cho người lao động nước ngoài.
Lệ phí (nếu có):	Lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Kon Tum (Cấp mới). Mức thu 600.000 đồng/1 giấy phép
Tên mẫu đơn, tờ khai:	Tờ khai đề nghị cấp giấy phép lao động (<i>mẫu số 7 Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016</i>).
Yêu cầu, điều kiện (nếu có):	- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật; - Có sức khỏe phù hợp với yêu cầu công việc; - Là nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia hoặc lao động kỹ thuật; - Không phải là người phạm tội hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật Việt Nam và pháp luật nước ngoài; - Được chấp thuận bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc sử dụng người lao động nước ngoài.
Căn cứ pháp lý:	- <i>Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ;</i> - <i>Nghị định 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ.</i> - <i>Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</i> - <i>Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</i> - <i>Nghị quyết 77/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.</i>

Mẫu số 7

Ban hành kèm theo Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP.

**TÊN DOANH NGHIỆP/TỔ
CHỨC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

V/v cấp/cấp lại giấy phép lao
động cho người lao động nước
ngoài

Kính gửi:.....(1)

1. Tên doanh nghiệp/tổ chức:.....
2. Loại hình doanh nghiệp/tổ chức (*doanh nghiệp trong nước/doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài/cơ quan, tổ chức/nhà thầu*)
3. Tổng số lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, tổ chức: người
Trong đó số lao động nước ngoài là: người
4. Địa chỉ:
5. Điện thoại: 6. Email (*nếu có*)
7. Giấy phép kinh doanh (hoạt động) số:
- Cơ quan cấp: Có giá trị đến ngày:
- Lĩnh vực kinh doanh (hoạt động):
8. Người nộp hồ sơ của doanh nghiệp/tổ chức để liên hệ khi cần thiết (*số điện thoại, email*):
.....

Căn cứ văn bản thông báo chấp thuận vị trí công việc sử dụng người lao động nước ngoài số... (*ngày/tháng/năm*) của....., (*tên doanh nghiệp/tổ chức*) đề nghị cấp/cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài, cụ thể như sau:

9. Họ và tên (chữ in hoa):
10. Ngày, tháng, năm sinh: 11. Giới tính (Nam/Nữ)
12. Quốc tịch:
13. Hộ chiếu/giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế số:
- Cơ quan cấp: Có giá trị đến ngày:
14. Trình độ chuyên môn (tay nghề) (*nếu có*):
15. Làm việc tại doanh nghiệp/tổ chức:
16. Địa điểm làm việc:
17. Vị trí công việc:
18. Chức danh công việc:
19. Hình thức làm việc (*nêu cụ thể theo quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị định 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016*):

20. Mức lương:VNĐ
 21. Thời hạn làm việc từ (ngày/tháng/năm) đến (ngày/tháng/năm)
 22. Nơi đăng ký nhận giấy phép lao động:
 23. Lý do đề nghị (chỉ áp dụng đối với trường hợp cấp lại giấy phép lao động):

I. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO (2)

.....

II. QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC (3)

24. Nơi làm việc
 - Nơi làm việc lần 1:
 + Địa điểm làm việc:
 + Vị trí công việc:
 + Chức danh công việc:
 + Thời hạn làm việc từ (ngày/tháng/năm) đến (ngày/tháng/năm)
 - Nơi làm việc lần 2:
 + Địa điểm làm việc:
 + Vị trí công việc:
 + Chức danh công việc:
 + Thời hạn làm việc từ (ngày/tháng/năm) đến (ngày/tháng/năm)
 - Nơi làm việc cuối cùng hoặc hiện tại:
 + Địa điểm làm việc:
 + Vị trí công việc:
 + Chức danh công việc:
 + Thời hạn làm việc từ (ngày/tháng/năm) đến (ngày/tháng/năm)
 Chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên là đúng sự thật. Nếu sai, chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP/TỔ CHỨC

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu đơn vị

Ghi chú:

- (1): Cục Việc làm (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)/Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố....
- (2), (3): Không áp dụng đối với trường hợp cấp lại giấy phép lao động.

6. Thủ tục: Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam

<p>Trình tự thực hiện:</p>	<p>Bước 1: Trường hợp giấy phép lao động còn thời hạn ít nhất 05 ngày nhưng không quá 45 ngày cấp giấy phép lao động hết hạn, người sử dụng lao động nộp hồ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - Thành phố Kon Tum - Tỉnh Kon Tum; - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 đến 10h30 và buổi chiều từ 13h30 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ). <p>Bước 2: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lý và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì công chức viết giấy hẹn cho tổ chức. - Trường hợp hồ sơ còn thiếu và chưa hợp lệ thì công chức hướng dẫn về chỉnh sửa, bổ sung (trực tiếp) hoặc trả lời bằng văn bản <p>Bước 3: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép lao động, Sở Lao động – TB&XH cấp lại giấy phép lao động. Trường hợp không cấp lại giấy phép thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p> <p>Đối với người lao động nước ngoài làm việc theo hợp đồng, sau khi được cấp giấy phép lao động thì người sử dụng lao động và người lao động nước ngoài phải ký kết hợp đồng lao động bằng văn bản theo quy định của pháp luật Việt Nam trước ngày dự kiến làm việc cho người sử dụng lao động.</p> <p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày ký hợp đồng lao động, người sử dụng lao động phải gửi bản sao hợp đồng lao động đã ký kết tới Sở Lao động – TB&XH đã cấp giấy phép lao động đó.</p> <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 đến 10h30 và buổi chiều từ 13h30 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ).
<p>Cách thức thực hiện:</p>	<p>Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh hoặc gửi qua đường bưu điện.</p>
<p>Thành phần, số</p>	<p>a. Thành phần hồ sơ, bao gồm:</p>

<p>lượng hồ sơ:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp lại giấy phép lao động (<i>theo mẫu</i>); - 02 ảnh màu (kích thước 4cm x 6cm, phông nền trắng, mặt nhìn thẳng, đầu để trần, không đeo kính màu), ảnh chụp không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ; - Giấy phép lao động đã được cấp; + Trường hợp giấy phép lao động bị mất thì phải có xác nhận của cơ quan Công an cấp phường của Việt Nam hoặc cơ quan Công an của nước ngoài theo quy định của pháp luật; + Trường hợp thay đổi nội dung ghi trên giấy phép lao động thì phải có các giấy tờ chứng minh. + Trường hợp giấy phép lao động còn thời hạn ít nhất 05 ngày nhưng không quá 45 ngày phải có giấy chứng nhận sức khỏe hoặc giấy khám sức khỏe do cơ quan, tổ chức y tế có thẩm quyền của nước ngoài hoặc của Việt Nam cấp có giá trị trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày ký kết luận sức khỏe đến ngày nộp hồ sơ và có một trong các giấy tờ liên quan đến người lao động nước ngoài như sau: <ul style="list-style-type: none"> . Đối với người lao động nước ngoài di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp phải có văn bản của doanh nghiệp nước ngoài cử sang làm việc tại hiện diện thương mại của doanh nghiệp nước ngoài đó trên lãnh thổ Việt Nam và văn bản chứng minh người lao động nước ngoài đã được doanh nghiệp nước ngoài đó tuyển dụng trước khi làm việc tại Việt Nam ít nhất 12 tháng. . Đối với người lao động nước ngoài vào Việt Nam để thực hiện các loại hợp đồng hoặc thỏa thuận về kinh tế, thương mại, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, khoa học kỹ thuật, văn hóa, thể thao, giáo dục, giáo dục nghề nghiệp và y tế phải có hợp đồng hoặc thỏa thuận ký kết gửi đôi tác phía Việt Nam và phía nước ngoài, trong đó phải có thỏa thuận về việc người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam. . Đối với người lao động nước ngoài nhà cung cấp dịch vụ theo hợp đồng phải có hợp đồng cung cấp dịch vụ ký kết giữa đôi tác phía Việt Nam và phía nước ngoài và văn bản chứng minh người lao động nước ngoài đã làm việc cho doanh nghiệp nước ngoài không có hiện diện thương mại tại Việt Nam được ít nhất 02 năm. . Đối với người lao động nước ngoài chào bán dịch vụ phải có văn bản của nhà cung cấp dịch vụ cử người lao động nước ngoài vào Việt Nam để đàm phán cung cấp dịch vụ.
----------------------------	---

	<p>. Đối với người lao động nước ngoài làm việc cho tổ chức phi chính phủ nước ngoài, tổ chức quốc tế tại Việt Nam được cấp phép hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam phải có giấy chứng nhận của tổ chức phi chính phủ nước ngoài, tổ chức quốc tế được phép hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam.</p> <p>. Đối với người lao động nước ngoài là người chịu trách nhiệm thành lập hiện diện thương mại phải có văn bản của nhà cung cấp dịch vụ cử người lao động nước ngoài vào Việt Nam để thành lập hiện diện thương mại của nhà cung cấp dịch vụ đó.</p> <p>. Đối với người lao động nước ngoài là nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia, lao động kỹ thuật mà tham gia vào hoạt động của doanh nghiệp nước ngoài đã thành lập hiện diện thương mại tại Việt Nam thì phải có văn bản chứng minh người lao động nước ngoài được tham gia vào hoạt động của doanh nghiệp nước ngoài đó.</p> <p><i>Các giấy tờ này là 01 bản chụp kèm theo bản gốc để đối chiếu hoặc 01 bản sao có chứng thực, nếu của nước ngoài thì miễn hợp pháp hóa lãnh sự, nhưng phải dịch ra tiếng Việt và chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam</i></p> <p>. Trường hợp người lao động nước ngoài đã được cấp giấy phép lao động theo quy định tại Nghị định 102/2013/NĐ-CP ngày 05/9/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam thì phải có văn bản chứng minh đáp ứng yêu cầu là chuyên gia hoặc lao động kỹ thuật.</p> <p>b. Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời hạn giải quyết:	Thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.
Đối tượng thực hiện:	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện:	- Sở Lao động-Thương binh và Xã hội; - Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (phạm vi áp dụng trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp Đăk La).
Kết quả:	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài.
Lệ phí :	Lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Kon Tum (cấp lại). Mức thu 450.000 đồng/1 giấy phép
Tên mẫu đơn, tờ	Tờ khai đề nghị cấp lại giấy phép lao động (mẫu số 7

khai:	<i>Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH).</i>
Yêu cầu, điều kiện :	<p>Người lao động nước ngoài đã được cấp giấy phép lao động đáp ứng một trong các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy phép lao động còn thời hạn bị mất, bị hỏng hoặc thay đổi nội dung ghi trong giấy phép lao động. - Giấy phép lao động còn thời hạn ít nhất 05 ngày nhưng không quá 45 ngày.
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ;</i> - <i>Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ.</i> - <i>Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</i> - <i>Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</i> - <i>Nghị quyết số 77/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.</i>

Mẫu số 7

Ban hành kèm theo Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP.

**TÊN DOANH NGHIỆP/TỔ
CHỨC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

V/v cấp/cấp lại giấy phép lao
động cho người lao động nước
ngoài

Kính gửi:.....(1)

1. Tên doanh nghiệp/tổ chức:.....
2. Loại hình doanh nghiệp/tổ chức (*doanh nghiệp trong nước/doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài/cơ quan, tổ chức/nhà thầu*)
3. Tổng số lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, tổ chức: người
Trong đó số lao động nước ngoài là: người
4. Địa chỉ:
5. Điện thoại: 6. Email (*nếu có*)
7. Giấy phép kinh doanh (hoạt động) số:
- Cơ quan cấp: Có giá trị đến ngày:
- Lĩnh vực kinh doanh (hoạt động):
8. Người nộp hồ sơ của doanh nghiệp/tổ chức để liên hệ khi cần thiết (*số điện thoại, email*):
.....

Căn cứ văn bản thông báo chấp thuận vị trí công việc sử dụng người lao động nước ngoài số... (*ngày/tháng/năm*) của....., (*tên doanh nghiệp/tổ chức*) đề nghị cấp/cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài, cụ thể như sau:

9. Họ và tên (chữ in hoa):
10. Ngày, tháng, năm sinh: 11. Giới tính (Nam/Nữ)
12. Quốc tịch:
13. Hộ chiếu/giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế số:
- Cơ quan cấp: Có giá trị đến ngày:
15. Trình độ chuyên môn (tay nghề) (*nếu có*):
15. Làm việc tại doanh nghiệp/tổ chức:
16. Địa điểm làm việc:
17. Vị trí công việc:
18. Chức danh công việc:
19. Hình thức làm việc (*nêu cụ thể theo quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị định 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016*):

20. Mức lương:VNĐ
21. Thời hạn làm việc từ (ngày/tháng/năm) đến (ngày/tháng/năm)
22. Nơi đăng ký nhận giấy phép lao động:
23. Lý do đề nghị (chỉ áp dụng đối với trường hợp cấp lại giấy phép lao động):
.....

I. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO (2)

.....
.....

II. QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC (3)

24. Nơi làm việc
- Nơi làm việc lần 1:
+ Địa điểm làm việc:
+ Vị trí công việc:
+ Chức danh công việc:
+ Thời hạn làm việc từ (ngày/tháng/năm) đến (ngày/tháng/năm)
- Nơi làm việc lần 2:
+ Địa điểm làm việc:
+ Vị trí công việc:
+ Chức danh công việc:
+ Thời hạn làm việc từ (ngày/tháng/năm) đến (ngày/tháng/năm)
- Nơi làm việc cuối cùng hoặc hiện tại:
+ Địa điểm làm việc:
+ Vị trí công việc:
+ Chức danh công việc:
+ Thời hạn làm việc từ (ngày/tháng/năm) đến (ngày/tháng/năm)
Chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên là đúng sự thật. Nếu sai, chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP/TỔ CHỨC

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu đơn vị

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Cục Việc làm (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)/Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố....
- (2), (3): Không áp dụng đối với trường hợp cấp lại giấy phép lao động.

Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động-TB&XH.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ HỌC NGHỀ

Kính gửi: Trung tâm Dịch vụ việc làm

Tên tôi là:.....sinh ngày...../...../.....

Số chứng minh nhân dân:

Ngày cấp:/...../..... nơi cấp:.....

Số sổ BHXH :.....

Nơi thường trú (1):.....

Chỗ ở hiện nay (2):.....

Số điện thoại để liên hệ (nếu có):.....

Đang hưởng trợ cấp thất nghiệp theo Quyết định số..... ngày/...../..... của Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh/thành phố.....; thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp làtháng (từ ngày...../...../.....đến ngày...../...../.....) (đối với trường hợp đang hưởng trợ cấp thất nghiệp).

Tổng số tháng đóng bảo hiểm thất nghiệp: tháng (đối với trường hợp người lao động có thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp từ đủ 09 tháng trở lên nhưng không thuộc diện đang hưởng trợ cấp thất nghiệp).

Tôi có nguyện vọng tham gia khóa đào tạo nghề với thời gian tháng, tại (tên cơ sở dạy nghề, địa chỉ).....

Đề nghị quý Trung tâm xem xét, giải quyết chế độ hỗ trợ học nghề để tôi được tham gia khóa đào tạo nghề nêu trên./.

....., ngày tháng năm

.....
Người đề nghị
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1,2) Ghi rõ số nhà, đường phố, tổ, thôn, xóm, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc.